TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH TÂN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **300**/2024/DS-ST
Ngày 07-6-2024
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quang Phong.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vương Tấn Độ.

2. Ông Nguyễn Ngọc Thư.

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ánh Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Vân – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2024, tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 107/2024/TLST-DS ngày 19 tháng 02 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2024/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 4 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 123/2024/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT.

Trụ sở: XX Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Thành Nhân, địa chỉ: Lầu 6, số 278 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số 3708/2024/UQ-TGĐ ngày 06/6/2024). (có đơn xin vắng mặt).

- *Bị đơn:* Ông Huỳnh Huê L. Sinh năm 1989.

Thường trú: XX Hương lộ 2, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nguyên đơn:

Ngân hàng TMCP SGTT (gọi tắt là Ngân hàng) do ông Nguyễn Thành Nhân là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 04/7/2016, Ngân hàng có ký với ông Huỳnh Huê L Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng VS payWave Cre Gold 472075-0600 (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng - các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng), hạn mức tín dụng là 50.000.000đ với mục đích tiêu dùng cá nhân, lãi suất là 2.6%/tháng (lãi suất trong hạn). Sau một thời gian sử dụng, ngày 05/8/2016, ông Lai ký thêm Thẻ JCB Jspeedy CR Gold 356481-5475 cũng hạn mức tín dụng là 50.000.000đ với mục đích tiêu dùng cá nhân, lãi suất là 2.6%/tháng (lãi suất trong hạn).

Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, ông Lai đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 743.418.298 đồng (trong đó thẻ 472075-0600 là 540.000.335đ; Thẻ 356481-5475 là 203.417.963đ). Đồng thời thanh toán tổng số tiền là 733.919.872 đồng (trong đó thẻ 472075-0600 là 523.312.553đ; Thẻ 356481-5475 là 210.607.319đ). (chỉ tiết các lần thanh toán trong bảng sao kê tóm tắt đính kèm). Tổng số tiên trên được thanh toán áp dụng theo điều 20 của bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thê tín dụng của Ngân hàng.

Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông Lai vẫn không có thiện chí trả nợ. Do ông Lai vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 2 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn thẻ 472075-0600 vào ngày 01/7/2020 (nợ gốc 47.024.285đ , nợ lãi quá hạn 65.178.510đ, cộng 112.202.795đ) và thẻ 356481-5475 vào ngày 01/8/2020 (nợ gốc 6.714.814đ , nợ lãi quá hạn 9.945.666đ, cộng 16.660.480đ) (Điều 23 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), tổng số tiền là 128.863.275 đồng, làm nợ gốc, áp dụng lãi suất nợ quá hạn là 150% của lãi suất được công bố và áp dụng tại thời điểm hiện tại.

Sau khi chuyển nợ quá hạn ông Lai có thanh toán cho ngân hàng thêm 1.450.000 đồng, số tiền này đã được ưu tiên trừ vào nợ gốc.

Tính đến ngày 07/6/2024, ông Lai còn nợ các khoản sau:

Nợ gốc: 53.739.099đ

Lãi quá hạn: 101.182.329đ

Tổng cộng: 154.921.428đ.

Ngân hàng yêu cầu ông Lai thanh toán số tiền nợ 154.921.428đ và chịu lãi theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tính từ ngày 08/6/2024 cho đến khi thanh toán hết nợ.

* Bị đơn: Ông Huỳnh Huê L đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến.

Theo kết quả xác minh ngày 29/02/2024 của Công an phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thì ông Huỳnh Huê L có đăng ký thường trú và thực tế cư trú tại 594/5 Hương lộ 2, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại phiên tòa:

Ông Nguyễn Thành Nhân là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng có đơn xin vắng mặt.

Ông Huỳnh Huê L đã được Tòa án tống đạt hợp lệ hai lần, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến và đề nghị:

Về thủ tục tố tụng: quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến khi xét xử tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử tiến hành tố tụng theo đúng trình tự, thủ tục do pháp luật quy định, vụ án thụ lý đúng thẩm quyền, bảo đảm thời hạn chuẩn bị xét xử.

Về yêu cầu của đương sự: Theo Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng VS payWave Cre Gold 472075-0600 và Thẻ JCB Jspeedy CR Gold 356481-5475 (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng - các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng), các tài liệu có trong hồ sơ, xác định:

Ngân hàng TMCP SGTT yêu cầu tuyên buộc ông Huỳnh Huê L thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ tính đến ngày 07/6/2024 là 154.921.428đ, bao gồm: nợ gốc: 53.739.099đ; lãi quá hạn: 101.182.329đ; và chịu lãi theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tính từ ngày 08/6/2024 cho đến khi thanh toán hết nợ. Yêu cầu của Ngân hàng là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán nợ gốc và nợ lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết nên xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án này là "Tranh chấp hợp đồng tín dụng". Bị đơn thường trú tại quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, thì vụ án dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2]. Về tố tụng: Ông Huỳnh Huê L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Ông Nguyễn Thành Nhân là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự trên.

[3]. Nội dung tranh chấp: Căn cứ vào chứng cứ do nguyên đơn cung cấp gồm: Theo Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng VS payWave Cre Gold 472075-0600 và

Thẻ JCB Jspeedy CR Gold 356481-5475 (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng - các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng), các tài liệu có trong hồ sơ; Bản kê tính lãi; Thư nhắc nợ; Bản tự khai của nguyên đơn; Chứng minh nhân dân của bị đơn, có đủ cơ sở xác định:

Các Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng ký giữa Ngân hàng và ông Huỳnh Huê L là hợp pháp, có nội dung đúng quy định pháp luật.

Trong quá trình sử dụng thẻ, ông Huỳnh Huê L đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 743.418.298 đồng (trong đó thẻ 472075-0600 là 540.000.335đ; Thẻ 356481-5475 là 203.417.963đ). Đồng thời thanh toán tổng số tiền là 733.919.872 đồng (trong đó thẻ 472075-0600 là 523.312.553đ; Thẻ 356481-5475 là 210.607.319đ). Tổng số tiền trên được thanh toán áp dụng theo điều 20 của bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng.

Do ông Lai vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 2 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn thẻ 472075-0600 vào ngày 01/7/2020 (nợ gốc 47.024.285đ , nợ lãi quá hạn 65.178.510đ, cộng 112.202.795đ) và thẻ 356481-5475 vào ngày 01/8/2020 (nợ gốc 6.714.814đ , nợ lãi quá hạn 9.945.666đ, cộng 16.660.480đ) (Điều 23 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), tổng số tiền là 128.863.275 đồng, làm nợ gốc, áp dụng lãi suất nợ quá hạn là 150% của lãi suất được công bố và áp dụng tại thời điểm hiện tại.

Việc chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn và tính lãi suất nợ quá hạn là đúng theo thỏa thuận tại Điều 23 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng; khoản 1 Điều 54 Luật các Tổ chức tín dụng năm 1997 được sửa đổi, bổ sung năm 2004 và Điều 11 Quy định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Ngân hàng Nhà nước về việc ban hành quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng.

Sau khi chuyển nợ quá hạn ông Lai có thanh toán cho ngân hàng thêm 1.450.000 đồng, số tiền này đã được ưu tiên trừ vào nợ gốc (theo thỏa thuận tại hợp đồng).

Tính đến ngày 07/6/2024, ông Lai còn nợ các khoản sau:

Nợ gốc: 53.739.099đ

Lãi quá hạn: 101.182.329đ

Tổng cộng: 154.921.428đ.

Ngân hàng yêu cầu ông Lai thanh toán số tiền nợ 154.921.428đ và chịu lãi theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tính từ ngày 08/6/2024 cho đến khi thanh toán hết nợ. Yêu cầu của Ngân hàng là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. *Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân:* Về việc thụ lý và giải quyết vụ án của Tòa án đã tuân thủ các thủ tục tố tụng dân sự. Về nội dung, đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, nên chấp nhận.

[5]. Về án phí: Ông Huỳnh Huê L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trên số tiền nợ phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP SGTT 154.921.428đ, án phí là 7.746.071đ; Ngân hàng TMCP SGTT không phải chịu án phí, được hoàn lại tiền án phí tạm nộp là 3.221.582đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 173; Điều 174; Điều 179; Điều 227; Điều 228; Điều 266; Điều 267; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật tổ chức tín dụng năm 2010 sửa đổi 2017;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí tòa án;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi năm 2014,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP SGTT.

Buộc ông Huỳnh Huê L có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP SGTT tổng số tiền tính đến ngày 07/6/2024 là 154.921.428đ (Một trăm năm mươi bốn triệu chín trăm hai mươi mốt nghìn bốn trăm hai mươi tám đồng), bao gồm: nợ gốc: 53.739.099đ; lãi quá hạn: 101.182.329đ.

Ông Huỳnh Huê L còn phải chịu lãi theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng VS payWave Cre Gold 472075-0600 ngày 04/7/2016 và Thẻ JCB Jspeedy CR Gold 356481-5475 ngày 05/8/2016 tính từ ngày 08/6/2024 cho đến khi thanh toán hết nợ.

Các bên thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Huỳnh Huê L phải chịu án phí 7.746.071đ (Bảy triệu bảy trăm bốn mươi sáu nghìn không trăm bảy mươi mốt đồng).

Ngân hàng TMCP SGTT được hoàn lại tiền án phí tạm nộp là 3.221.582đ (Ba triệu hai trăm hai mươi mốt nghìn năm trăm tám mươi hai đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011777 ngày 01/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND Q. Bình Tân;
- Chi cục THADS Q. Bình Tân;
- Người tham gia tố tụng;
- LưuVP – HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Quang Phong